

CHIÊM BAO BÙI TỰ LỰC

Tôi không tin những giấc mơ. Chuyện trong mơ là không có thật. Đó chỉ là cuộn phim được chấp nối vung về kém lô gíc, trình chiếu cho ta xem trong giấc ngủ; hay hơn chuyện cổ tích, siêu hùng hơn thần thoại, rùng rợn hơn phim kinh dị. Nội dung và hình ảnh liên kết nhau nhiều khi rất vô lí, sự vô lý đạt đến mức hoàn hảo chỉ có được trong những cơn mơ. Nhưng tôi công nhận cảnh trí và tình tiết là chất liệu có thật ngoài đời. Có một đêm tôi nằm mơ thấy Nữ Thần Tự Do (ở nước Mỹ) cầm súng AK 47 rượt đuổi tôi tại Tháp Mỹ Sơn (ở Duy Xuyên, Quảng Nam). Tôi, Nữ Thần Tự do và Tháp Mỹ Sơn đều có thật, nhưng liên kết lại thành chuyện như thế là vô lí, chỉ có trong mơ.

Mấy người bạn chơi với tôi họ lại hay quan tâm đến những giấc mơ, nhất là những giấc mơ có điềm dữ. Theo họ, chuyện trong mơ, nhưng cũng có khi lại mách bảo cho ta một điều gì đấy rất thực, hình như có sợi dây linh ứng kết nối mỗi người với thế giới vô cùng. Cũng có thể gọi là giác quan thứ sáu, điềm báo mộng. Phải chăng vì lẽ ấy mà dân gian còn gọi giấc mơ là “chiêm bao” và cứ lấy chiêm nghiệm mà suy “sinh dữ tử lành” của luận thuyết âm dương, thấy sinh thành có thể gặp chết chóc, thấy li tan hãy tin ngày hội ngộ, thấy bị chiếm đoạt sẽ được ban cho...

Tôi vốn là người thẳng tính, thích phải trái phân minh, từng được bạn bè phong cho là “nhân vật cương trường và khẩu khí”. Theo quan niệm của Khổng Tử “Ngũ thập tri thiên mệnh”, nghĩa là năm mươi tuổi biết rõ số mệnh của mình. Năm nay tôi vào tuổi năm mươi ba, gởi đầu cái vận hệ “Bốn chín chưa qua năm ba đã tới”. Người trong nhà khuyên tôi nên “tu” bớt đi. Không biết có phải vì thế mà vài năm trở lại đây, tính tình và cách sống của tôi trở nên nhu mì hẳn? Có người cho rằng tôi nhụt chí đấu tranh, an phận thủ thường. Mặc kệ, công việc của mình cứ lo làm cho xong là tự vui, tự thưởng. Ai đó nói phải, nói quấy mặc ai, cứ tròn và tròn lu như viên bi thì lăn phía nào cũng được. Cách nhìn của tôi cũng thoáng hơn và chỉ thấy toàn mặt tốt của người ta thôi, còn cái nhược điểm là do nghịch cảnh khách quan chứ chẳng ai muốn; khen mãi người ta nghe cũng kì, lại mang tiếng là kéo bè xu nịnh cấp trên; cần phải vạch khuyết điểm, nhưng chủ yếu là thấy những khuyết điểm oai. Đương nhiên là tôi đứng trên lập trường tự phê bình và phê bình, nhưng phải lấy khen ưu điểm là chính.

Đại loại như:

Khi nhận xét cấp trên, tôi tỏ lòng thông cảm: Đồng chí ấy tốt lắm, thể hiện rõ đạo đức cách mạng “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; khổ nỗi tại vợ con hơi kém nhận thức, cậy thế ông chồng có chức mà làm bậy, thậm thụt cửa trước cửa sau. Thấy quà cáp, phong bao người ta mang đến tận nhà biếu tặng ai mà chẳng thích, lại còn có đại diện chính quyền, đoàn thể tháp tùng theo; là đàn bà, con nít làm sao mà phân biệt được đâu là quà biếu đúng, đâu là quà biếu sai. Thôi thì nhận tất, nhận nhằm còn hơn bỏ sót cho tất cả cùng vui. Ông nhà lại mãi mê lo công việc lớn ở cơ quan nên không hề hay biết. Việc nước việc dân khác với chuyện nhà, ai làm nấy chịu, chứ cắc có chi mà qui chụp dây nợ lung tung cho mất uy tín người ta.

Có dịp ngồi với thủ trưởng, tôi thủ thỉ tâm tình: Anh hay tham công tiếc việc quá, nhiều công trình xây dựng cơ bản ở các dự án lớn vùng sâu, vùng xa, tiêu tốn tiền tỉ, đi lại khó khăn, bên A bên B nhì nhằng đến phải lao tâm khổ tứ; tháng năm lại kê cao tuổi tác lên như thế mà cũng cứ nai lưng ra gồng gánh một mình. Biết là mình thương anh em thật, nhưng cứ làm như thế thì lớp trẻ chúng nó ỉ lại, không tiến bộ được. Phát biểu trước cơ quan, tôi thể hiện sự quan tâm sâu sắc: Tuổi cao chí càng cao. Lãnh đạo càng lớn tuổi càng sốt sắng với công việc chung mà quên đi chuyện chăm lo sức khỏe cho riêng mình. Tổ chức xem có cần thiết tuyển thư ký? Phòng Hành chính phải nghiên

cứ tham mưu lịch trình công tác sao cho khoa học hơn, nên bớt đi những buổi làm việc, tiếp khách ngoài giờ; chuyện đi lại cho sắp xếp mạnh dạn bố trí xe ô tô cơ quan đưa đón, để giữ sức khỏe còn đảm nhận công tác lâu dài.

Khi đụng đến những vấn đề quyền lợi, tôi thể hiện sự hy sinh và tôn vinh cá nhân đúng mực: Cơ quan ta hoàn thành tốt nhiệm vụ là nhờ mỗi cán bộ công chức đều cố gắng đem hết sức mình hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đó là công lao và trí tuệ tập thể. Nhưng chúng ta cũng phải công nhận là có sự chỉ đạo sáng suốt của Thủ trưởng trong việc phát huy tối ưu sức mạnh tổng hợp của quần chúng. Sếp mà khước từ danh hiệu Huân chương lao động, chối bỏ nâng lương trước hạn thì anh em ta đổ ai dám cầm.

Cuối kì họp cơ quan bình xét thi đua, cuối năm sinh hoạt chi bộ phân tích chất lượng đảng viên, cứ nghe tôi nói là ai ai cũng tâm đắc gật đầu. Có người còn rỉ tai nuôi tiếc, “Cung cách sống như thế mà anh có được từ cái tuổi hâm, tuổi băm, thì đến giờ chắc phải làm đến ông Bộ, ông Cục chứ chẳng chơi!”. Nói thế là quá phóng lờ, cứ hiện tại trước mắt thì biết, dạo rày nhiều anh em hay thích ngồi bầu bạn với tôi hơn xưa. Cứ vài ve sương sương rồi bóc phết đưa nhau lên mây là ai cũng khoái.

Một đêm tôi vui quá chén với bạn bè và trở về nhà trong trạng thái quá say, say không còn biết gì hết. Sáng dậy cũng không nhớ mình trở về nhà bằng cách nào. May là xe cộ, người ngợm không sút mề gì, chắc có “Bà” theo đỡ! Nhưng tôi phát hiện ra mất cái ví. Không biết lúc say xin u u mề mề như thế liệu tôi có đem nhét vào đâu không nhỉ? Trong ấy còn bao nhiêu tiền tôi không nhớ, quan trọng nhất là có một sổ giấy tờ tùy thân. Sực nhớ đến tuổi “năm ba”, tôi chíp miệng thở dài và tự an ủi “Thôi thì của đi thay người vậy!”

Chung quanh việc mất cái ví bắt đầu nảy sinh phiền toái. Trong nhà, vợ nghi ngờ bạn bè đàn đúm kéo nhau đi uống “bia ngu”, để em út vùi tiền móc túi; đến các cơ quan công quyền gặp cảnh ì xèo khi xin cấp lại giấy đăng kí xe, bằng lái và các loại thẻ cấp phép hành nghề, mất mấy ngày trời mà kết cuộc vẫn chưa đâu vào đâu.

Đêm hôm ấy, tôi nằm mơ và thấy cái ví của mình bị vợ đem đốt cùng với thùng giấy lộn; còn mấy em tiếp viên ở một nhà hàng nào đó thì xúm vào ôm tôi hôn chòm chụp, khóc bù lu bù loa kêu oan bị lừa cả tình lẫn tiền. Thức giấc, tôi khẳng định với vợ là chiêm bao về báo mộng rằng cái ví không mất. Vợ tôi trề môi đánh cược:

-Nếu tìm được thì cho tự do ăn nhậu, không tìm được coi như cấm tiết.

Một cuộc tìm kiếm đại qui mô trong nhà bắt đầu. Chỗ nào có giấy, có báo, có thùng đều được xả ra xếp lại; sục tìm kĩ đến nỗi con dản, con thằn lằn cũng phải bò hết ra.

Vợ tôi vừa làm vừa chọc cười, nói năng vô tư:

-Anh thường bảo ngạn ngữ Pháp có câu “Mất tiền thì được kinh nghiệm...”, hôm nay chắc kinh nghiệm đầm đìa; bỏ công đi lục túi tất cả các o tiếp viên ấy thì may chi tìm thấy.

Bực mình, tôi xô cái giá sách gắn trên tường đổ đánh “rầm” xuống đất, miệng lảm bảm:

- Kho kinh nghiệm đây này! Giấy lộn đây nữa này!

Bỗng nhiên, cái ví văng ra từ một quyển tự điển đóng bìa cứng. Đang vui, vợ tôi chuyển tông lảm rầm:

-Say mà còn biết khôn, dẫu kĩ như thế bố ai mà tìm cho ra.

Chắc bước vào ngưỡng tuổi già, nên dạo rày tôi thường khó ngủ và hay gặp những cơn mộng mị.

Đêm qua, tôi lại mơ. Một cơn mơ có thể nói là dữ dội nhất từ trước đến giờ-Con ác mộng:

Đang ngủ ngon, bỗng thấy chớp loé chói loà, nghe sấm nổi ùng ùng, tôi giật mình thức giấc. Cớ sao khuôn mặt lại nặng trĩu như thế này nhỉ, nó được tạc bằng đá chẳng? Tôi bước lại trước tủ đứng soi gương. Có chuyện gì đã xảy ra thế nhỉ? Kẻ hiện ra trong gương kia không phải tôi, mà là một gã nào đó lạ hoắc lạ huơ, khuôn mặt như được làm bằng sáp, áo quần thẳng nếp phẳng phiu, chổ đứng ra phải đeo cái Ca ra vát thì lại thắt cái dây thông lưng; tóc tai gọn gàng, rẽ ngôi thẳng tắp, láng mượt sáp dầu. Tôi chưa hề gặp gã bao giờ. Gã ta đứng dạng chân, tay chống nạnh như đang thách đấu, vai đeo lòng thông những cái mặt nạ dữ tợn. Tôi thử nhướn miệng cười thì gã kia méo máo khóc, tôi giả vờ khóc hu hu thì lập tức hắn ta lại nhe răng ra cười sằng sặc. Đang mơ chẳng? Tôi quờ tay cầu mạnh vào bụng, nghe đau điếng; chứng tỏ mình đang thức một trăm phần trăm. Nổi xung, tôi trợn mắt, chỉ tay định quát vào mặt nó “Hãy cút xéo đi! Mày không phải là tao.” Nhưng tôi vừa há miệng ra thì lưỡi đã cứng đờ đờ như vừa được nẹp cố định bằng thép. Thấy tôi bị á khẩu, gã kia cất giọng lạnh lốt, chất giọng quan hoạn ấy rất phù hợp với tạng người của gã: “Tôi chính là anh mà anh lại không nhận ra ư! Cũng phải thôi! Anh đang sống kiểu lá mặt lá trái, luôn nói dối lòng; còn tệ hại hơn nữa, anh cam tâm tự đánh lừa chính bản thân mình?!” Không nói lại được bằng miệng thì phải đáp trả bằng tay, tôi tuốt gươm. Gã kia lừ lừ tiến tới, dứ ra trước mặt tôi một cái mặt nạ. Tôi thẳng tay đâm một nhát vào chính giữa cái hình thù quái dị, chó không ra chó, người không ra người kia. Lập tức cái mặt nạ ấy biến mất, cùng lúc khuôn mặt của tôi cũng vèo qua sau ánh chớp. Gã kia tiến gần thêm chút nữa, đưa ra một cái mặt nạ khác trông dễ sợ hơn, hình đầu lâu người, gắn sừng trâu và bờm ngựa, nhe hàm răng trắng hếu, hai hố mắt sâu hoắm đen ngòm. Tôi vung một nhát chém lạnh lùng. Cũng như lúc này, cái mặt nạ biến mất và gương mặt tôi lại thoáng qua cùng ánh chớp. Ngay lập tức những cái mặt nạ, nào chó, mèo, cáo, chồn, trâu, ngựa... ồ ạt lao vào tôi tới tấp như mưa. Không còn kịp đâm chém, tôi phải múa gươm mới chống đỡ kịp; những đường gươm loang loáng, lũ mặt nạ rơi tả tơi. Gã kia đứng yên mỉm cười thách thức. Sau một cái rùng mình, toàn thân gã biến thành cái mặt Chăn Tinh không lồ vằn vện gợn giếc, cặp mắt to lồ ra đỏ bầm như hai bát máu, há miệng chia hai chiếc nanh răng cửa dài ngoằn, mở ra, nghiền vào nhau, nghiền vào sỏi đá kêu “trèo trẹo” nghe ghê người. Mặt Chăn Tinh bất thành linh lao ập tới. Tôi lấy hết sức bình sinh, gồng mình, vung gươm bừa một nhát chém quyết liệt. Lưỡi gươm nảy lên như chém phải đá. “Choang!”. Một tiếng nổ chát chúa vang lên kéo theo những âm thanh pha lê đổ vỡ loảng xoảng. Khuôn mặt tôi trong gương cũng từ từ lộ ra nguyên hình. Đám đĩa máu.T

Tôi bừng tỉnh cơn mê, ngồi choàng dậy, bàng hoàng; soi vội vào gương thấy gương mặt mình vẫn y như thế, có khác chẳng là thêm một chút ngơ ngác, mơ hồ. Tôi nhìn ra cửa sổ, thấy những khối mây hình thù kì dị (hồi nhỏ tôi nghe bà nội gọi là mây ông Phật) đang cuộn cuộn dâng lên như thể muốn che kín bầu trời đang đông. Vậy là ông Thiên Lô báo hiệu chuyển trời, có gió chướng trái mùa và đang hình thành một cơn giông.

Lạ quá nhỉ! Ngày xưa, Đông-kì-sốt từng đánh nhau với cái cối xay gió. Còn tôi ngày nay, lại chiến đấu từ sinh với một lũ mặt nạ vô hồn!? Tôi bị ám ảnh và dẫn vật bởi giấc mơ ấy. Nhưng thôi. Đã là giấc mơ, không nói ra chẳng ai biết, cứ vịn vào cái lí “sinh dữ tử lành” vậy! - Chiêm bao ấy mà!

Đà Nẵng, Tháng Năm 2007